

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 157/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đào Thị Trúc N**, sinh ngày 10/8/1995.

Địa chỉ cư trú: **Ấp B, xã B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.**

- Bị đơn: Anh **Tô Cẩm T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ cư trú: **Số F, đường N, khóm D, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đào Thị Trúc N** và anh **Tô Cẩm T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Đào Thị Trúc N** và anh **Tô Cẩm T** tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Đào Thị Trúc N** và anh **Tô Cẩm T** thống nhất tự nguyện thỏa thuận:

Chị **Đào Thị Trúc N** tiếp tục nuôi dưỡng cháu **Tô Thiên Q**, sinh ngày 28/3/2019. Anh **Tô Cẩm T** không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị **Đào Thị Trúc N** tự nguyện không yêu cầu.

Anh **Tô Cẩm T** tiếp tục nuôi dưỡng cháu **Tô Thiên P**, sinh ngày 26/11/2015. Chị **Đào Thị Trúc N** không phải cấp dưỡng nuôi con, do anh **Tô Cẩm T** tự nguyện không yêu cầu.

Chị **Đào Thị Trúc N** và anh **Tô Cẩm T** cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh **T**, chị **N** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị **Đào Thị Trúc N** và anh **Tô Cẩm T** thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị **Đào Thị Trúc N** và anh **Tô Cẩm T** thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí sơ thẩm: Chị **Đào Thị Trúc N** và anh **Tô Cẩm T** thống nhất mỗi người phải chịu 75.000đồng tiền án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình. Nhưng chị **Đào Thị Trúc N** tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí cho anh **Tô Cẩm T**. Nên chị **Đào Thị Trúc N** thống nhất chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0005193, ngày 11/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự. Chị **Đào Thị Trúc N** được nhận lại số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- UBND phường An Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Mai Trinh